

**KẾ HOẠCH****CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**

**triển khai thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế**

-----

Thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (sau đây viết tắt là Kết luận số 69-KL/TW); Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc nhiệm vụ trọng tâm của Kết luận số 69-KL/TW.
- Tổ chức thực hiện nghiêm, đồng bộ các nhiệm vụ trọng tâm của Kết luận số 69-KL/TW đảm bảo hiệu quả và phù hợp với đặc điểm, thế mạnh của tỉnh và các địa phương trong tỉnh.
- Cụ thể hóa các nhiệm vụ của Kết luận số 69-KL/TW phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương, từng ngành, từng lĩnh vực nhằm phát huy tối đa lợi thế của từng ngành, từng địa phương. Thúc đẩy phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

**II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP****1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tư duy, hành động, nâng cao nhận thức trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý; xác định phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là nhiệm vụ trung tâm trong phát triển kinh tế - xã hội; gắn với phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương, tạo nền tảng để thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh tại các Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày 25/6/2022, cụ thể: Kết luận số 363-KL/TU về phát triển công nghiệp công nghệ cao giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kết luận số 369-KL/TU về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021- 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kết luận số 370-KL/TU về định hướng nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong các lĩnh vực giai đoạn 2021-2025. Từng bước chuyển nền kinh tế của tỉnh sang mô hình tăng trưởng dựa trên năng suất lao động, tiến bộ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả nguồn lực sẵn có, bảo vệ môi trường sinh thái, góp phần chuyển đổi căn bản, toàn diện nền kinh tế và đời sống xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng trong công tác vận động, tuyên truyền, giám sát, phản biện xã hội; động viên Nhân dân tham gia tích cực, góp phần phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều hoạt động đổi mới sáng tạo, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới mang lại hiệu quả thiết thực.

## **2. Đổi mới tư duy, hoàn thiện cơ chế, chính sách, nâng cao vai trò quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

Chủ động rà soát, xây dựng, điều chỉnh và hoàn thiện các cơ chế, chính sách về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Chú trọng các cơ chế, chính sách tài chính, đầu tư, quản lý và sử dụng tài sản công, bảo hộ sở hữu trí tuệ, chuyển giao và ứng dụng khoa học và công nghệ, phát triển công nghệ số, công nghệ cao, phát triển sản phẩm mới có giá trị, lợi thế cạnh tranh của tỉnh, của từng địa phương trong tỉnh và thân thiện với môi trường.

Tổ chức thực hiện tốt Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 gắn với Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị Trung ương lần thứ sáu khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 45-NQ/TW của Hội nghị Trung ương lần thứ tám khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tăng cường cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền, thực hiện đồng bộ cơ chế, chính sách để phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Bảo đảm sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước, lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các ngành, các nguồn vốn khác nhau từ Trung ương và địa phương. Khuyến khích các doanh

nghiệp, tổ chức kinh tế đầu tư đối ứng để triển khai các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh. Tăng cường hợp tác, liên kết, phối hợp với các viện nghiên cứu, trường đại học, các tập đoàn công nghệ có uy tín, doanh nghiệp khoa học, công nghệ trong và ngoài nước trong việc nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại, nghiên cứu và phát triển công nghệ mới; gắn nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế của từng ngành, từng địa phương trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm vi phạm trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến phục vụ phát triển công nghiệp, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. Ưu tiên triển khai các đề tài, dự án có tính ứng dụng cao, thiết thực, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong lĩnh vực nông nghiệp cần tập trung nghiên cứu, ứng dụng các loại giống cây trồng có năng suất, chất lượng cao, có khả năng thích nghi với biến đổi khí hậu; nghiên cứu các giải pháp sinh học phòng chống dịch hại cho cây trồng, vật nuôi và các công nghệ vi sinh vật làm phân hữu cơ và xử lý chất thải môi trường; nghiên cứu, ứng dụng các quy trình canh tác hiện đại, đạt tiêu chuẩn trong nước và quốc tế; đẩy mạnh việc xác lập bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm chủ lực trên địa bàn tỉnh. Trong lĩnh vực công nghiệp cần tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới thiết bị, công nghệ tiên tiến, hiện đại, công nghệ tự động hóa; tăng cường việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong các doanh nghiệp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Trong lĩnh vực bảo vệ môi trường cần ứng dụng các giải pháp sinh học trong việc xử lý chất thải công nghiệp, nông nghiệp, ứng dụng công nghệ số trong việc kiểm soát chất lượng môi trường tại các khu công nghiệp, khu kinh tế.

### **3. Nâng cao tiềm lực về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

Chú trọng nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh. Ưu tiên nguồn vốn đầu tư phát triển các tổ chức khoa học và công nghệ, hệ thống phòng thí nghiệm, hạ tầng thông tin và thống kê về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo hướng hiện đại. Nghiên cứu thành lập khu khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đảm bảo tính hiệu quả, phù hợp với từng địa phương trên địa bàn tỉnh.

Ban hành các cơ chế, chính sách, tạo môi trường thuận lợi để phát triển nguồn cán bộ khoa học tại địa phương cũng như thu hút đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ, nhất là nguồn cán bộ khoa học trẻ từ bên ngoài, hỗ trợ việc phát triển các nhóm nghiên cứu trẻ, có tiềm năng.

Tiếp tục sắp xếp, đẩy mạnh cơ chế tự chủ đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực nhà nước. Tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục tăng cường hoạt động giảng dạy gắn với nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

#### **4. Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo**

Triển khai các hoạt động đào tạo kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho học sinh, sinh viên, đoàn viên, hội viên và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích hình thành, xây dựng các không gian, hạ tầng cơ sở phục vụ nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo nhằm thúc đẩy hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo. Quan tâm xây dựng, phát triển văn hóa phù hợp với tính mới, tính khác biệt của hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

#### **5. Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học công nghệ**

Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ, tăng dần tỷ trọng nguồn cung công nghệ, thiết bị, khuyến khích phát triển tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ, nâng cao chất lượng hoạt động của sàn giao dịch công nghệ và thiết bị của tỉnh. Tăng cường kết nối sàn giao dịch công nghệ và thiết bị của tỉnh với các sàn giao dịch công nghệ và thiết bị, các doanh nghiệp, doanh nghiệp khoa học và công nghệ trong và ngoài khu vực.

Tập trung thúc đẩy việc chuyển giao, ứng dụng các công nghệ tiên tiến cùng với nâng cao năng lực hấp thụ và đổi mới công nghệ, năng lực quản trị doanh nghiệp, trình độ và kỹ năng nguồn nhân lực, triển khai chuyển đổi số, đổi mới quy trình sản xuất và mô hình kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phù hợp với quá trình đổi mới công nghệ. Tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích, hỗ trợ cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ theo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, các bên cùng có lợi; chủ động, kịp thời cập nhật, ứng dụng phát triển các dịch vụ, sản phẩm chủ lực góp phần xây dựng thương hiệu của tỉnh.

Gia tăng số lượng, nâng cao chất lượng, hiệu quả khai thác tài sản trí tuệ, nhất là tài nguyên trí tuệ của doanh nghiệp và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ các sản phẩm chủ lực trên địa bàn tỉnh.

#### **6. Tăng cường hội nhập, hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

Tăng cường hợp tác quốc tế nhằm học hỏi, chuyển giao các mô hình quản lý về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tiên tiến, đẩy mạnh các hoạt động hợp tác nghiên cứu, đào tạo, tư vấn với tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế để tiếp cận, chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, các chuẩn mực

quốc tế.

Khuyến khích liên doanh, liên kết, chuyên giao công nghệ giữa các tổ chức, doanh nghiệp trong tỉnh với doanh nghiệp nước ngoài đầu tư tại Việt Nam, trên cơ sở tuân thủ luật pháp quốc tế, luật pháp Việt Nam.

### III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 69-KT/TW và Kế hoạch này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm tình hình của đơn vị, địa phương; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 69-KL/TW và Kế hoạch này; đồng thời, hằng năm nghiên cứu lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và các đơn vị có liên quan thực hiện tốt vai trò giám sát, tuyên truyền, vận động thành viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện tốt Kết luận số 69-KL/TW và Kế hoạch này.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Kết luận số 69-KL/TW và Kế hoạch này tới cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh và các tầng lớp Nhân dân; định hướng các cơ quan báo chí tỉnh làm tốt công tác truyền thông để nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và nhân dân về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; định kỳ tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

#### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc
- VPTU: LĐVP, Phòng TH,
- Lưu: Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

**Huỳnh Thị Hằng**